

Vào trong, nàng khóa trái lại như cũ. Đường như chưa đủ yên tâm, nàng còn bị hục khuôn cái bàn đêm, kê sát cửa. Trên giường, Cáclốt vẫn tiếp tục nói một mình. Miệng hắn đã sùi bọt. Mặt hắn ướt nhèm mồ hôi. Rósita rút hai con dao giải phẫu ra, lăm lăm cầm trong tay.

Vốn bình tĩnh, Rósita lại lo sợ. Một kế hoạch quyết liệt hiện ra trong óc nàng: nếu kẻ nào phá cửa vào, nàng sẽ hạ sát Cáclốt. Đối với một bệnh nhân mê sảng, nằm li bì trên giường, nàng chỉ cần nâng bàn tay lên là lưỡi dao nhỏ xíu phóng vào giữa ngực. Xong xuôi, nàng sẽ quay ra kháng cự. Nàng sẽ giết địch, song nếu thất bại, nàng đành mượn lưỡi dao giải phẫu kết liễu cuộc đời, một cuộc đời son trẻ đầy thơ và mộng, trong cánh tay mỏng trớn của tình nhân Pablo.

Xa xa, vẳng lại tiếng còi rú. Rósita thu hình trong góc phòng. Nàng lo sợ là đúng. Ở vào hoàn cảnh này, những người gan dạ hơn nàng cũng phải lo sợ. Vì đây là một trường hợp vô cùng quan trọng, liên quan đến sự sống còn của một quốc gia, một lục địa.

Vi Rósita không phải là nữ y tá thông thường.

Nàng là nhân viên ưu tú của sở Phản Giám Phi luật tân.

o|o

## II

### Bàn tay bí mật

o-o-O-o-o

Ramiré thong thả kéo khăn ăn lên chùi mép. Trong miệng hắn còn thơm mùi tôm chiên, một trong các món ăn nổi tiếng của khách sạn Senbon (1) đối diện vịnh Mani. Bao tử đã đầy ứ, Ramiré vẫn thèm ăn nữa. Mỗi lần có tiền, hắn đều ba chân bốn cẳng đến Senbon, kêu một chai bia Sanmighen (2) thượng hảo hạng, để nhắm với những con tôm lớn, chiên bơ đỏ hồng, và ròn tan, được bày khéo léo trên cái đĩa trắng, giữa những lá xà lách xanh ngắt và tươi tốt.

Một cô bồi bàn có thân hình khiêu khích, uốn éo tiến về bàn Ramiré. Nàng cố tình đứng thật sát cho bộ ngực nhọn hoắt đụng vào vai hắn. Mạch máu trên thái dương đập mạnh, Ramiré quay lại nhìn. Ở Mani, thành phố của yêu đương, gặp đàn bà đẹp là thường, song ít khi hắn thấy một bức tượng vệ nữ cân đối và hấp dẫn bằng xương, bằng thịt

(1) - Shellborne House. (2) San Miguel, la ve ngon nhất Đông Nam Á, chế tạo tại Mani.

bên trong một cô hầu bàn, đầu là hầu bàn cho khách sạn Senbon sang trọng.

Thiếu nữ — nhìn cái mông và bó ngực, Ramiré biết chắc là thiếu nữ — cúi miệng gần mặt Ramiré, phả mùi hương thơm ngát, hồi giọng êm như tiếng phong cầm :

— Thưa ông, dùng gì tráng miệng ?

Ramiré trân trân, dán mắt vào nửa ngực trên lộ lộ sau cái áo trắng toát, may thật khít

— Có chứ. Nhưng sợ ở đây không có.

Cô bồi bàn đáp lại rất tình tứ, bằng tiếng thổ âm tagalog, tiếng nói của người Phi luật Tân :

— Thưa, cái gì cũng có. Em tin ông sẽ vừa lòng. Ramiré lắng lơ :

— Có có những món gì đặc biệt ?

— Thưa, phở mát Pháp này, cà rem dâu tươi này, trái cây ướp lạnh Hồng Kông này...

Ramiré lắc đầu :

— Không, tôi ghét tráng miệng phở mát, cà rem và trái cây ướp lạnh.

— Em xin mang rượu ngọt cho ông.

— Không.

— Ông muốn gì, em xin lo liệu ngay.

— Tôi muốn tráng miệng bằng cô kia.

Thiếu nữ nhoẽn miệng cười quyến rũ :

— Ô, đáng tiếc quá, em xin lỗi ông. Em trót hẹn với người khác mất rồi. Thôi, em mang tạm phở mát cho ông vậy.

Ramiré nhún vai, đồng ý một cách miễn cưỡng. Chiều dài viên của khách sạn Senbon từng

nổi danh là đẹp đẽ và nhã nhặn. Và lại, không riêng nhà hàng Senbon, ở khắp thành phố Mani, phụ nữ đều lịch sự và kiên nhẫn, sẵn sàng nghe lời tỏ tình sống sượng của nam giới, không bao giờ gắt gỏng và hằn học.

Ném tờ bạc xuống quầy két, Ramiré loạng choạng bước ra ngoài. Trời chiều ở Mani chưa đựng nhiều màu sắc và âm thanh kỳ dị. Xa xa, mặt biển Thái bình dương trộn lẫn với chân trời xanh lam. Gió mát quạt vào phần phật làm hơi rượu huyết kỳ hấn uống hồi này thấm vào áo quần. Tiếng nhạc kích động từ bờ biển vọng lại. Từ sân thượng lộ thiên một đại lý quán kê cận, rót xuống điệu nhạc vĩ cầm, nghe si mê như tiếng nói tán tỉnh của những chàng trai mang bạn gái ra khơi trên con thuyền nhỏ để đời ân ái.

Một chiếc tắc xi đồ sộ phanh ken két bên đường. Ramiré lặng lẽ trèo lên. Xe chạy một quãng, tài xế hỏi đi đâu, Ramiré buông thõng :

— Thành nội (1)

Thành nội là bức thành cổ Tây ban nha, từ phía có hào. Năm 1945, trong cuộc phản công chống Nhật để tái chiếm thành phố Mani, quân đội Mỹ dưới quyền tướng Mac Actơ đã nã đại bác vào nơi ẩn núp tuyệt vọng của của binh sĩ Nhật làm khu vực thành nội cổ kính bị sụp đổ gần hết. Hiện nay, thành nội là nơi tạm sống của những gia đình nghèo khổ, và cũng là giang sơn của bọn anh chị của Mani ban đêm.

(1) Thành nội là Intramuros. Một số báo quân còn ở trong khu này.

Trời bắt đầu tối.

Tắc xi phóng nhanh trên đại lộ Du-y (1). Đến đường Boniphaxio (2), đột nhiên Ramiré đổi ý kiến :

— Chậm lại. Chậm lại.

Tài xế ngạc nhiên :

— Ông vừa dẫn tôi lái tới Thành nội kia mà ?  
Còn một đoạn ngắn nữa là tới.

Ramiré xoa tay :

— Không, tôi muốn quay lại Malaté.

Người tài xế già không cần ngừng lại, rời lái vòng tròn như thường lệ, mà đạp lút thắng, mắ mồi vặn vô lăng một vòng mạnh mẽ. Chiếc xe Mỹ dài ngoẵng quay lại như điện. Trong giây phút, kim tốc độ vọt lên 40 dặm Anh. Là kẻ lái xe ầu, Ramiré không hề sửng sốt. Tài xế tắc xi Mani không thua kém đồng nghiệp của họ ở Đông kinh về môn lái xe như tài tử rạp xiếc.

Ngồi trên nệm êm như ru, Ramiré cố thu hình thật nhỏ vào góc chiếc Chevrolet kiểu mới nhất. Hắn không còn ruột gan nào để ngắm những suối nê ông muốn màu nháy múa trước mắt, với những người đàn bà ăn mặc hở hang lá lơi chào khách đi qua. Trong tâm trí hắn, vừa nhói lên một niềm lo sợ.

Ramiré là nhân viên trong dài kiểm soát phi trường quốc tế Mani. Hắn mới 25, vóc dáng cao lớn, đầy đà, da ngăm ngăm, đặc trưng của người bản xứ, quen thuộc với nắng cháy và sóng biển.

(1) Dewey Drive.

(2) Bonifacio Drive.

Cái miệng nhỏ nhắn, để lộ hàm răng đều, bóng, và cặp mắt đen và sâu đã tố cáo Ramiré là một thanh niên dĩ điểm.

Ramiré chưa vợ. Hắn không thích lập gia đình mặc dầu hắn có hàng tá tình nhân, người nào cũng thêm yêu và thêm tiêu tiền như phá. Với số lương ít ỏi hàng tháng, hắn chỉ đủ ăn, đủ mặc, đủ uống rượu và xem xi nê mỗi tuần một lần, thế mà hắn lại thích lao đầu vào những thú vui giết gân của Mani ban đêm, thành phố nhiều thú vui nhất dọc bờ biển Thái bình thơ mộng.

Từ lâu, Ramiré hằng ao ước được cầm một đồng giấy bạc trong tay, để tiêu pha cho sướng. Hy vọng ấy đã thành sự thật. Một hôm, sau khi ở rạp chiếu bóng thoát y vũ về, hắn gặp một người Âu ở khu Ermita. Sau hai lần trò chuyện, hắn nhận lời làm việc cho người lạ. Gọi là người không mặt mới đúng, vì thật ra Ramiré chưa bao giờ thấy rõ mặt hắn. Mỗi lần trò chuyện, Ramiré được dẫn vào một công viên tối om, người Âu lạ mặt luôn luôn đứng đằng sau, và Ramiré phải đi thẳng, không được nhìn lại.

Ramiré được lãnh nhiều tiền, tuy chưa phải làm gì. Cứ nhận hạ như thế, cho đến tối qua...

Gã người Âu gặp Ramiré trên đồng gạch rêu phong trong khu thành cổ. Tuy trời tối mịt, gã vẫn đeo cặp kính râm đồ sộ, che lấp nửa mặt. Ramiré đơn dả :

— Chào ông Mel.

Mel là bí danh của gã người Âu. Mel nện gót giày cồm cộp trên vỉa hè lồi lõm :

— Anh vứt điều thuốc lá đang cháy đi. Tôi không muốn cho cảnh sát biết chúng mình ở đây.

Bách bộ một quãng, gã người Âu nói, giọng cộc lốc :

— Thời gian nghỉ ngơi đã hết. Tôi sẽ giao anh một việc quan trọng.

Ramiré hỏi :

— Thưa ông, việc gì ạ ?

— Chẳng lẽ lại ra lệnh cho anh ngủ đêm với đi hay sao ? Chúng tôi không bao giờ bắt anh làm việc nào ngoài quyền hạn của anh. Việc anh sắp làm liên quan đến đài kiểm soát phi trường.

Một luồng điện giạt khắp châu thân Ramiré. Bờ môi toát ra đầm đìa, hần linh tinh một sự chết chóc rùng rợn. Thị Mel đã đỡ lời giùm hắn :

— Xong việc, anh sẽ được thưởng ba ngàn.

— Thưa, pêsô hay đô la.

— Ngu lắm. Ba ngàn đôla, nghĩa là chín ngàn pêsô.

Ramiré nhanh nhẩu :

— Thưa, việc có khó không ?

— Hừ, giết người ở đây, tôi chỉ cần thuê một trăm pêsô.

— Ông muốn tôi đặt mình ở đài kiểm soát phải không ? Thưa, phi trường được canh gác nghiêm mật lắm.

Gã người Âu xua tay :

— Anh chịu khó nghe tôi nói, đừng ngắt lời.

Anh quen Vitô không ?

— Thưa Vitô là hoa tiêu của công ty hàng

không Pháp. Sáng mai chiếc Caraven do Vitô lái sẽ từ Hương cảng về đây.

— Còn Pôlin ?

— Pôlin là tình nhân của Vitô. Nàng cùng đi với Vitô trên chuyến bay Caraven.

— Pôlin dễ thương lắm, phải không Ramiré ?

— Vâng, đẹp lắm. Mớ tóc bạch kim của nàng là của báu độc nhất vô nhị ở Mami.

— Khỉ khờ. Trừ phi là ông thầy tu mới yêu đàn bà ở mớ tóc. Anh không thể tìm được trên người Pôlin một bộ phận nào thích thú hơn mớ tóc bạch kim ư ? À mà thôi, cũng chẳng đến đâu cả... Pôlin sắp thành hôn với Vitô rồi. Ác thật, Vitô đã hót tay trên của anh.

Mặt Ramiré đỏ bừng. Mel đã đánh trúng tim đen hắn : sự ghen tuông.

Thật thế, lẽ ra Pôlin phải là của hắn. Vitô đã nhanh chân đoạt mất. Hơn một lần, nàng đã ngã vào vòng tay lực lưỡng của Ramiré, trước khi Vitô xuất hiện. Ramiré cảm thấy cần phải báo thù. Nhưng nghe Mel giải thích, hắn lại run lẩy bẩy.

— Không, tôi không dám làm thế đâu.

Mel cười một phần tư miệng :

— Chà, đạo đức quá ! Sao anh chưa vào tu viện cho rồi. Vitô có nghĩ đến anh không ? Hay là hắn chỉ nghĩ đến hủ hỉ với Pôlin. Ở địa vị anh, tôi đã thịt hắn từ lâu rồi.

— Thưa...

— Anh không được quyền rụt rè nữa. Tôi ra lệnh, anh phải làm vì anh là nhân viên của tôi,

nhân viên ăn lương của tôi. Việc có nặng nề, tôi mới trả công anh ba ngàn đô la Mỹ. Kể ra, cũng chẳng có gì nặng nề. Anh chỉ cần đánh lừa Vitò, cho chiếc Caraven đâm vào chiếc phi cơ quân sự mà thôi.

Ramirè cố niu lấy một giả thuyết tuyệt vọng :

— Nếu vào giờ ấy, chiếc phi cơ phóng pháo không bay trên không phận thì sao ?

Mel gạt phắt, bằng giọng kẻ cả :

— Anh khỏi phải lo chuyện đó. Đã có người lo giùm anh rồi. Đùng giờ đã định, anh sẽ gặp chiếc phi cơ phóng pháo.

— Thưa, chiếc Caraven chở gần một trăm hành khách, tôi sợ...

— Anh không được quyền sợ. Lệnh trên ra cho anh, anh phải tuân theo triệt để. Bằng không, anh sẽ gánh mọi hậu quả không hay. Nếu anh thương một trăm hành khách hơn gia đình anh thì thôi, tôi sẽ giao việc này cho người khác.

Ramirè nghẹn ngào :

— Vâng, tôi xin tuân lệnh.

Mel vỗ vai hắn :

— Tối mai, anh sẽ gặp tôi trong khu Thành cổ. Tôi sẽ đưa đủ tiền cho anh. Ba ngàn mỹ kim, tha hồ mà tiêu xài. Ba ngàn, bằng lòng chưa ? Bọn con gái Mani sẽ chết mệt vì anh. Loại xe hơi Mỹ mới nhất chỉ mua trên hai ngàn. Còn gần một ngàn, anh chơi gái một tháng mới hết. Hết rồi, tôi còn đưa thêm nữa.

Nghe nói đến tiền, Ramirè cứng họng. Mel đi

khuaft vào lùm cây tối đen. Suốt đêm, Ramirè không ngủ. Hắn đi làm từ sáng sớm, trước giờ nhận việc. Tim đập thình thịch, hắn chờ nghe phi công Vitò từ trên không gọi xuống, và hắn đã đánh lừa Vitò. Tai nạn ghê gớm đã xảy ra. Tiếng kèn xe chữa lửa và cứu thương còn văng vẳng bên tai hắn. Hắn còn thấy rõ những chiếc băng ca đâm máu đặt song song trên phi đạo, nạn nhân bị trùm vải trắng từ đầu xuống chân, chỉ hở cái mũi để thở.

Tất cả thảm cảnh này do hắn gây ra. Gây ra vì ham ba ngàn đô la.

...Chiếc tắc xi thẳng lại bên đường. Tài xế quay lại hỏi Ramirè :

— Đến khu Malatè rồi. Ông muốn xuống đường nào ?

Ramirè choàng tỉnh mộng :

— Malatè rồi à ? Tôi có dặn anh đi Malatè đâu.

Tài xế sững sốt :

— Ông lạ lùng quá. Lúc lên xe, ông bảo đi Thành nội. Gần đến nơi, ông đòi về Malatè. Bây giờ, ông lại đổi ý kiến. Xe tôi có đồng hồ, đi bao nhiêu ông sẽ trả tiền bấy nhiêu, song tôi là tài xế có lương tâm, tôi không muốn ông phí tiền vô ích.

— Phiền anh chở tôi tới Thành nội.

— Tôi bàn việc, không quay về Thành nội được. Ông trả tiền rồi kêu xe khác.

Ramirè trợn mắt :

— Anh không đưa tôi tới Thành nội, tôi không trả tiền.

— Ông điên rồi ư? Không trả tiền, tôi sẽ gọi cảnh sát. 10 pè-sô rưỡi, ông trả ngay cho tôi.

— Tao không trả. Mày gọi cảnh sát đi.

Sự trở giọng của Ramiré không làm tài xế đổi sắc mặt. Tài xế cười nhạt:

— Trong đời lái tắc xi, tôi đã chở hàng vạn hành khách, song chưa gặp người nào kỳ dị như ông. Tôi học ít hơn ông thật đấy, nhưng tôi không bao giờ khiếm nhã với khách, và tôi mong khách đừng khiếm nhã với tôi. Ông đừng tưởng làm tăng là áp đảo được tôi đâu. Tôi đã hạ đo ván nhiều dân anh chị. Tôi đối với ông không thù, không oán, xin ông đừng bắt tôi phải ra tay.

Ramiré cười hềnh hếch:

— A, anh muốn thử sức.

Tài xế tắt công tắc, đáp giọng bình tĩnh:

— Vâng, mời ông xuống đường với tôi.

Tài xế không có dịp nói hết câu. Trái dấm lẹ như chớp của Ramiré đã giáng vào thái dương tài xế. Cảnh tay Ramiré khỏe lên một cách dị thường. Nạn nhân ngã lộn vào vô lăng, máu chảy chan hòa, không kêu được một tiếng. Sợ nạn nhân chưa bất tỉnh, Ramiré còn kéo lên, đánh thêm cú nữa vào giữa mặt. Tài xế lăn mình xuống băng xe, biến thành khối thịt không hồn.

Ramiré mở cửa xe nhảy xuống đường.

Đến góc đường, hắn ngoắt một tắc xi khác.

Ngồi trong xe, hắn bồn chồn, lo sợ. Gã tài xế bị đánh còn sống, hắn cũng nguy, mà chết, hắn cũng nguy không kém. Còn sống, nạn nhân sẽ trình báo với cảnh sát, và cảnh sát có thể phăng ra hắn, căn cứ vào tương mạo mà nạn nhân mô tả. Chết, gã tài xế sẽ là bóng ma ám ảnh Ramiré trọn đời. Và không riêng gã tài xế: những bóng ma của hai chiếc phi cơ ngộ nạn thề thảm trên vùng trời Mani sẽ làm Ramiré mất ăn, mất ngủ.

Bồ hời toát dấm, Ramiré nảy ra ý muốn lộn lại. Hắn hốt hoảng ra lệnh cho tài xế:

— Lái tôi về Malatè.

Ramiré không còn can đảm đến khu Thành cổ gặp Mel nữa. Nhưng tắc xi vẫn hồ lên đường trước. Ramiré thét lớn:

— Sao? Dặn lái về Malatè kia mà? Sao cứ chạy thẳng tới Thành cổ?

Một giọng nói sắc như dao cạo từ băng trước hất vào tai hắn:

— Hừ, không tới Thành cổ thì sao gặp Mel được?

Ramiré nhồm địch dậy, giọng run run:

— Trời ơi, Mel. Ông Mel.

Mel — phải, tài xế tắc xi là Mel — cười hà hà:

— Chào anh Ramiré.

Tiếng nói của Ramiré như bị nghẽn ở cổ họng:

— Thật... tôi không ngờ. Không ngờ anh cái trang làm... tài xế tắc xi.

— Làm nghề như anh mà ngày thơ thì chết sớm.

- Nghề gì anh ?  
— Gián điệp.  
— Trời ơi, tôi sợ lắm. Nếu công an biết được, tôi sẽ bị tử hình.  
— Yên tâm. Công an không biết đâu. Họ chỉ biết khi nào tôi tiết lộ với họ.  
— Mel, ông nữ nào...  
— Tôi chỉ bán anh cho họ nếu anh rấp tâm làm phản.  
— Thưa ông, không bao giờ tôi dám làm phản.  
Mel vẫn cười hà hà. Một phút sau, chiếc tắc xi bóng loáng đậu sát vỉa hè. Bên trái là bãi biển, gió mát đập vào xe kêu vù vù. Đường phố đông như hội, xe hơi nối đuôi nhau dài giăng đặc không bao giờ hết. Ramiré lấy lại bình tĩnh, cất tiếng lục vấn Mel :  
— Ông hẹn tôi ở Thành cổ kia mà ?  
Mel cười rít lên như gió xoáy :  
— Hừ, chờ anh ở đó thì mục xương cũng chẳng gặp anh.  
Ramiré chống chế :  
— Ông lầm rồi. Lát nữa, tôi mới tới.  
— Tôi chưa khi nào lầm cả. Anh lầm thì đúng hơn. Anh đừng quên rằng tôi đã theo anh từ bữa cơm trưa. Lúc anh tán gẫu với cô bồi bàn có bộ ngực đồ sộ và cái mông tròn trịa, thì tôi chờ anh ở ngoài.  
— Trời ơi ! Té ra ông không tin tôi.  
— Sao anh kêu Trời luôn miệng như vậy. Tôi vẫn tin anh, song mới tin một nửa. Vì anh có nhiều thái độ khả nghi vô cùng.

- Còn tôi, khi nào tôi cũng tin ông hoàn toàn. Bằng chứng là tôi đã làm đúng theo lời ông dặn.  
Mel cười nhạt :  
— Chưa hẳn đúng. Nếu đúng, tại sao tối nay anh trì chậm, chưa chịu đến Thành cổ. Nhất là đến đó dễ lãnh ba ngàn đô la tiền thưởng. Ba ngàn đô la đối với một nhân viên hạng bét ở đại kiểm soát phi trường như anh đâu phải là ít ? Anh không đến, chắc có một lý do nào quan trọng. Tôi phải đợi lột tài xế tắc xi mới tóm được anh. Trước mặt tôi, anh đã đòi trở lại khu Malaté. Ramiré, anh phải khai thật, tại sao anh chần chừ không đến chỗ hẹn ?  
— Tôi bị hối hán dày vò lương tâm.  
— Hối hận gì ?  
— Vì đã giết nhiều người vô tội.  
— Ha, ha, cái hạng vô liêm sỉ như anh cũng biết hối hận nữa ư ? Vậy thì đáng khen lắm. Nhưng tôi không tin. Tôi không tin sáng nay anh đã thi hành đúng công thi. Tôi cá quyết anh không đánh lừa Vitò bay lạc vào hành lang của chiếc phi cơ quân sự.  
— Tôi xin thề.  
— Ramiré, anh biện luận giỏi lắm. Lát nữa, anh sẽ có cơ hội bào chữa. Nếu anh đánh lừa được Vitò, tại sao chiếc Caraven của hắn không bị hề hắn, và hắn vẫn sống nhăn răng ?  
— Ông còn đòi gì nữa ? Ít ra phải mất trên một triệu pêsô mới sửa chữa lại được sau trận cháy kinh khủng ấy.

— Cháy hay không, tôi không thêm quan tâm đến. Điều tôi chú ý là hai phi cơ phải đụng nhau dữ dội, và cả hai đều rơi xuống đất, tan ra thành mảnh vụn, hành khách phải chết hết.

— Tàn nhẫn quá.

— À ra máy cho là tàn nhẫn quá nên phản thủng phải không ?

Ramiré há miệng toan cãi thì bàn tay to lớn của Mel đã hạ xuống, gọn gàng giữa sống mũi. Ramiré ngã nhào xuống nệm xe, bất tỉnh nhân sự.

Mel đánh diêm châm diều Philip Morit. Chờ diều thuốc cháy đều, hắn mới nổ máy lái xe vào trung tâm thành phố. Vừa đạp ga xăng, hắn vừa nhìn vào kính chiếu hậu. Phản gián Phi luật tân. được huấn luyện và trang bị tối tân, đã khét tiếng khắp Đông nam á, hàng chục điệp viên ngoại quốc đã bị sa lưới. Mel phải thận trọng, vì một nguồn tin riêng cho hắn biết, sau tai nạn trên không phận Mani, phản gián Phi đã áp dụng nhiều biện pháp theo dõi và dò xét.

Nửa giờ sau, chiếc tắc xi sơn vàng đầu trước một tòa biệt thự đen ngòm, ở ranh giới hai thị trấn Mani và Késon. (1)

Mani là thủ đô Phi luật tân. Ở nước ngoài, dư luận chỉ nói tới Mani, chứ ít ai nhớ rằng thủ đô này ở sát vách hai thị trấn khác, không kém rộng lớn và quan trọng : Késon và Pasay. Pasay có thể coi là hộp đêm khổng lồ của Phi luật tân. Vào thăm Pasay, những kẻ phiền muộn có thể tìm thấy mọi khoái lạc kỳ lạ nhất về xác thịt.

(1) Manila - Quezon City

Một lần nữa, trước khi đậu lại, Mel nhìn kính chiếu hậu. Từ lúc đánh Ramiré bất tỉnh, hắn đã quan sát phía sau đúng 10 lần.

Hai cánh công sắt to lớn mở ra, chỉ vừa lọt cho chiếc xe từ từ lăn vào. Bánh cao su nghiêng đã dầm kêu lạo sạo. Trong vườn, không có một ngọn đèn. Hành lang cũng tối tăm.

Ramiré bị lời xềnh xệch trong xe ra như bị gao. Mel xốc hắn lên vai, nhanh nhẹn bước vào phòng khách. Tuy trời tối, hắn vẫn không chạm bàn ghế. Cử chỉ quen thuộc này chứng tỏ hắn đã tới biệt thự này nhiều lần ban đêm trong bóng tối.

Trèo hết cầu thang gỗ quanh co, đánh xi trơn trượt, Mel mở cửa, đặt Ramiré xuống cái ghế sofa nhỏ.

Một tiếng nói hách dịch vang lên :

— Hắn hề gì không ?

Mel lễ phép đáp :

— Thưa không. Chỉ ngắt đi một lát thôi.

Mel vào phòng tắm bùng ra thùng nước lạnh đầy ắp. Hắn dội cả thùng vào người Ramiré. Ướt như chuột lột từ đầu xuống chân, nạn nhân vùng tỉnh dậy.

Một ngọn đèn sáng quắc được bật lên đột ngột, chiếu thẳng vào mắt, làm hắn nồ dom đóm, không thấy gì hết. Tiếng nói trích thượng lại vang lên :

— Ramiré, anh tỉnh hẳn chưa ?

Ramiré dụi mắt, dằng diệu ngo ngác. Hắn thốt ra :

— Đau quá !



— Ramiré, giờ đây không phải lúc anh kêu đau. Nếu anh ngoan cố, anh còn bị đau gấp trăm gấp ngàn lần nữa.

— Thưa, tôi đâu dám ngoan cố. Việc làm hồi sáng đã chứng minh cho sự ngay thẳng và trung thành của tôi.

— Đừng chối nữa, hãy thú nhận đi, Ramiré. Tại sao anh không đến chỗ hẹn với Mel? Tại sao anh không tuân theo chỉ thị của Mel?

Ramiré thở dài, ảo não:

— Khô quá, tôi đã lặp đi, lặp lại hàng chục lần trên xe hơi trước khi tới đây, Mel chưa báo cáo với ông sao? À, ông là ai? Ông là thượng cấp của Mel phải không?

— Là ai, anh không cần biết, anh không được quyền biết. Tôi đặt câu hỏi, anh phải trả lời. Ramiré, anh nói đi, tôi sẵn sàng nghe.

— Thưa, tôi không dám tới chỗ hẹn vì quá sợ. Sợ công an khám phá ra tôi dính líu vào vụ tai nạn hàng không. Ngoài ra, tôi lại xấu hổ với lương tâm. Ba ngàn đô la đối với tôi là một gia tài kếch sù, nhưng lòng tôi vẫn bứt rứt. Tôi sinh trưởng trong một gia đình lương thiện, cha tôi làm tiểu chức trong quận, kiếm tiền nuôi tôi ăn học, mẹ tôi bán hàng vật ngoài chợ. Từ nhỏ đến lớn, tôi chưa hề giết một con vật. Ngày nay... trời ơi, ngày nay, tôi là kẻ sát nhân.

— Anh quên rằng tự anh đã xin gia nhập tổ chức, và chính anh đã tình nguyện làm việc này.

Ramiré nói, giọng chua chát:

— Vâng, tôi nhìn nhận là đã ký giấy xin gia nhập tổ chức. Lý do khiến tôi theo ông là tiền. Tôi hám tiền, nên mất cả lương tri. Đến khi muốn thoát khỏi vòng lưới thì muộn rồi, quá muộn rồi. Tôi cương quyết từ chối công việc do ông Mel giao cho. Vì tôi không đủ can đảm giết người. Phương chi giết hàng chục người.

— Anh từ chối sao không nói thẳng ra?

— Thưa ông, Mel hăm dọa rằng từ chối là phản bội. Hàng tháng, nhận tiền, tôi đã ký vào biên lai. Ông Mel đe gửi bản sao những tấm biên lai ấy cho công an và phản gián Phi luật tán. Bị ép buộc, tôi phải tuân lệnh.

— Anh bị ép buộc nên tìm cách phản lại. Tôi đã đọc thấu tâm can anh rồi, anh đừng gỡ tội nữa.

Một chuỗi cười ghê rợn tiếp theo. Ramiré cảm thấy khí lạnh dâng lên ở xương sống. Ngọn đèn quái ác làm hắt chảy nước mắt. Hắt vật nài:

— Ông có thể tắt ngọn đèn này được không? Tôi đau mắt quá.

— Khai hết đi rồi tôi tắt đèn.

Ramiré lại thở dài:

— Nếu ông không tin, sáng mai tôi sẽ đánh cắp cuộn băng nhựa ghi âm cuộc nói chuyện giữa đài kiểm soát phi trường và phi công Vitó cho ông nghe. Ông thừa biết là mọi cuộc đối thoại giữa phi cơ và đài kiểm soát đều được thu thanh và cất giữ vào hồ sơ.

— Nghĩa là công an Phi đã nắm được bằng chứng anh ra lệnh sai cho phi cơ Caraven?

— Trời ơi, tôi ngu quá. Thế nào họ cũng phăng ra tôi. Tôi chết mất.

— Đồ ngu. Dễ hiểu thế mà không biết. Trưa nay, mấy giờ anh rời đài kiểm soát ?

— Thưa, nửa giờ sau tai nạn.

— Anh khỏi lo rồi. Phòng kiểm soát đã nổ tung, đúng một giờ sau khi anh rời phi trường. Máy ghi âm đã cháy ra than.

Ramiré thở phao ra :

— Ông lo liệu chu đáo thật. Cảm ơn ông.

Giọng nói hách dịch tiếp theo :

— Nếu anh thật tình đánh lừa chiếc Caraven xuống 18.000 bộ, lạc vào hành lang của phi cơ phóng pháo, tại sao nó vẫn còn nguyên ? Còn phi cơ phóng pháo lại tan xác ?

— Phi cơ phóng pháo tan xác là chuyện dĩ nhiên. Theo qui tắc hàng không, hễ chẳng may chạm nhau trên trời, cái nhỏ phải nhường cái lớn. Vì cái lớn chở nhiều sinh mạng hơn, lại vận chuyển chậm chạp, khó khăn hơn.

Lấy chiếc Caraven bay 800 cây số một giờ của Vitò ra dẫn chứng : ở dưới đất, muốn tránh tai nạn, xe hơi phải hãm lại, nhưng ở trên trời phi cơ không thể làm như vậy. Dầu muốn hãm nữa, hoa tiêu của chiếc Caraven phải mất hơn một phút rưỡi, đúng hơn, một phút bốn mươi lăm giây đồng hồ mới giảm được 55 cây số cho tốc lực.

Con mắt của hoa tiêu trên chiếc Caraven thương mãi có tinh tế lắm cũng không thấy được phi cơ phóng pháo trong tầm ba, bốn cây số.

Trời sang nay ít mây, phi công Vitò có thể nhìn xa được, nhưng nhìn thấy cũng vô ích, vì ba, bốn cây số đối với một phi cơ Caravene phóng nhanh như tên chỉ chớp mắt là đến.

Giả sử Vitò nhìn thấy chiếc phi cơ phóng pháo, hẳn cũng thúc thủ chờ chết, vì khoảng cách ba, bốn cây số hai máy bay chỉ mất 5 giây đồng hồ là đụng nhau, mà theo sự tính toán của các nhà chuyên môn không lưu thì người phi công lão luyện nhất cũng phải cần 18 giây đồng hồ mới có thể tự cứu ! Khi ấy thì tai nạn đã xảy ra.

— Về lý thuyết, tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Nhưng nếu lý thuyết này đúng, chiếc Caraven đã tan tành, hoặc ít ra cũng thiệt hại nặng nề. Tại sao Vitò còn sống ? Tại sao chiếc Caraven chỉ tồn thất nhẹ ?

— Thú thật, tôi không biết. Có lẽ chiếc Caraven đã gặp một phép màu nhiệm. Hoặc giả Vitò là phi công đại tài, từ xưa đến nay chưa từng thấy.

Ramiré nín lặng, nuốt nước miếng. Hắn lại dụi mắt, định nhìn xuyên qua lùm sáng xem kẻ đứng sau là ai, nhưng càng nhìn hẳn càng chói sáng vàng mảy mắt. Sự yên tĩnh trong phòng làm Ramiré lo ngại. Hắn đoán biết đời hẳn đang được quyết định trong giây phút quan trọng này. Hắn rướn lên, giọng cầu khẩn :

— Thưa ông, tôi đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Xin ông xét lại mà minh oan cho tôi.

Lời van xin tha thiết của hắn được đáp lại

— Trời ơi, tôi ngu quá. Thế nào họ cũng phăng ra tôi. Tôi chết mất.

— Đồ ngu. Dễ hiểu thế mà không biết. Trưa nay, mấy giờ anh rời đài kiểm soát ?

— Thưa, nửa giờ sau tai nạn.

— Anh khỏi lo rồi. Phòng kiểm soát đã nổ tung, đúng một giờ sau khi anh rời phi trường. Máy ghi âm đã cháy ra than.

Ramiré thở phao ra :

— Ông lo liệu chu đáo thật. Cảm ơn ông.

Giọng nói hách dịch tiếp theo :

— Nếu anh thật tinh đánh lừa chiếc Caraven xuống 18.000 bộ, lạc vào hành lang của phi cơ phóng pháo, tại sao nó vẫn còn nguyên ? Còn phi cơ phóng pháo lại tan xác ?

— Phi cơ phóng pháo tan xác là chuyện dĩ nhiên. Theo qui tắc hàng không, hễ chẳng may chạm nhau trên trời, cái nhỏ phải nhường cái lớn. Vì cái lớn chở nhiều sinh mạng hơn, lại vận chuyển chậm chạp, khó khăn hơn.

Lấy chiếc Caraven bay 800 cây số một giờ của Vitò ra dẫn chứng : ở dưới đất, muốn tránh tai nạn, xe hơi phải hãm lại, nhưng ở trên trời phi cơ không thể làm như vậy. Dầu muốn hãm nữa, hoa tiêu của chiếc Caraven phải mất hơn một phút rưỡi, đúng hơn, một phút bốn mươi lăm giây đồng hồ mới giảm được 55 cây số cho tốc lực.

Con mắt của hoa tiêu trên chiếc Caraven thương mãi có tinh tế lắm cũng không thấy được phi cơ phóng pháo trong tầm ba, bốn cây số.

Trời sang nay ít mây, phi công Vitò có thể nhìn xa được, nhưng nhìn thấy cũng vô ích, vì ba, bốn cây số đối với một phi cơ Caravene phóng nhanh như tên chỉ chớp mắt là đến.

Giả sử Vitò nhìn thấy chiếc phi cơ phóng pháo, hẳn cũng thúc thủ chờ chết, vì khoảng cách ba, bốn cây số hai máy bay chỉ mất 5 giây đồng hồ là đụng nhau, mà theo sự tính toán của các nhà chuyên môn không lưu thì người phi công lão luyện nhất cũng phải cần 18 giây đồng hồ mới có thể tự cứu ! Khi ấy thì tai nạn đã xảy ra.

— Về lý thuyết, tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Nhưng nếu lý thuyết này đúng, chiếc Caraven đã tan tành, hoặc ít ra cũng thiệt hại nặng nề. Tại sao Vitò còn sống ? Tại sao chiếc Caraven chỉ tồn thất nhẹ ?

— Thú thật, tôi không biết. Có lẽ chiếc Caraven đã gặp một phép màu nhiệm. Hoặc giả Vitò là phi công đại tài, từ xưa đến nay chưa từng thấy.

Ramiré nín lặng, nuốt nước miếng. Hắn lại dụi mắt, định nhìn xuyên qua lùm sáng xem kẻ đứng sau là ai, nhưng càng nhìn hắn càng choáng váng mảy mắt. Sự yên tĩnh trong phòng làm Ramiré lo ngại. Hắn đoán biết đời hắn đang được quyết định trong giây phút quan trọng này. Hắn rướn lên, giọng cầu khẩn :

— Thưa ông, tôi đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Xin ông xét lại mà minh oan cho tôi.

Lời van xin tha thiết của hắn được đáp lại

bằng một trái thối sơn ác liệt vào đỉnh đầu. Và như lúc này, cây thịt nặng nề và vô tri giác của Ramiré đổ xuống.

Người ra lệnh cho Mel và Ramiré có một bề cao quá khổ, ít nhất là một thước tám. Hắn đã cao lêu nghêu lại húi tóc ngắn, và mặc bộ âu phục sọc dài, may bó vào thân hình khăng khiu nên càng cao lêu nghêu thêm.

Nếu Ramiré nhận được khuôn mặt, hắn còn kinh sợ hơn nữa. Mặt người lạ khô rúm lại như quả táo tàu. Da mặt cũng đen sạm, răn reo, và sần sùi, cặp mắt to và sắc như dao, hàm răng khấp khểnh, ám vàng chất nicôtin.

Tên hắn là Valép.

Lau tay vào vạt áo, Mel hỏi, bộ điệu kính cần :

— Thưa ông, có cần đem nó đi thủ tiêu không ?

Valép chưa đáp vội. Không biết hắn lảng tai, hay không đếm xỉa tới câu hỏi của thuộc viên. Cứ chỉ chăm chạp - sự chạp chạp rùng rợn của kẻ chuyên nghề giết người - Valép chăm điều xi gà Anlamböra, hít một hơi rõ dài vào lồng ngực lép kẹp.

Đứng bên, Mel nín thở, chờ lệnh. Một lát sau, Valép dang háng, rồi nói :

— Thông thả.

Mel ngồi xuống ghế. Ngọn đèn sáng quắc đã tắt, hai cây đèn ống trong tường vừa được bật lên, chiếu xuống hình thù thiêu não của Ramiré nằm lịm trên nền gạch.

Valép đi bách bộ quanh phòng, về mặt cửa đây lo nghĩ. Mel lên tiếng :

— Thưa, tôi đã tìm được địa điểm rất an ninh. Tôi sẽ chở nó xuống Tagaytay, buộc đá vào người, đưa xuống canô, lái ra khơi, ném xuống biển. Nó không tài nào nổi lên được. Đạo này, ngoài khơi Tagaytay có một loại cá mập ăn thịt người. Tuần trước, một cặp vợ chồng tắm biển bị cá mập cắn nát thây. Quãng Ramiré xuống biển, rạch bụng hẳn cho máu chảy ra, mùi máu sẽ gọi cá mập tới. Trong vòng nửa giờ, hắn sẽ biến mất.

Valép dừng lại, xoa tay :

— Không, ta không cần giết hắn. Anh mang hắn ra xe, thả hắn xuống gần Thành cổ.

Mel trở mặt trong vẻ sừng sốt vô biên :

— Thưa, nếu hắn phản thùng, làm lộ chuyện thì nguy to.

Valép cười :

— Anh sợ bại lộ phải không ? Ngày thơ lắm. Anh biết một mà chưa biết hai. Trừ phi có khối óc bằng đất sét mới không đặt ra nghi vấn về tai nạn phi cơ xảy ra sáng nay trên không phận trường bay Quốc tế Mani. Từ bao năm nay, Mani chưa hề gặp một tai nạn nào tương tự. Dĩ nhiên, phản gián Phi luật tàn phá xía vào, mở cuộc điều tra toàn diện. Phản gián Phi đã đề ý tới, không lẽ đối thủ của ta lại án binh bất động. Nhất định họ phải tìm ra nguyên nhân.

Sự việc sẽ rối rắm thêm nếu ta hạ sát Ramiré. Anh đừng quên Ramiré là đầu mối của nội vụ. Mọi phía sẽ đổ xô tới hắn để điều tra. Nếu ta để cho Ramiré tự do, đối thủ sẽ ít nghi ngờ ta hơn.

— Theo ông, phản gián Phi đang nghi ngờ ta hay sao ?

— Tôi đã nói nhiều lần mà anh không chịu nhớ. Phản gián Phi là một bọn lão luyện, có đôi tai và cái mũi thính lắm. Có thể từ lâu rồi họ đã phong phanh biết ta giao thiệp với Ramiré. Tuy họ biết, họ chờ ta ra tay mới nhảy vào phá đám. Theo nguyên tắc sơ đẳng của nghề gián điệp, hễ ta dùng Ramiré vào việc đánh lừa Vito, ta phải hạ sát sau khi công việc hoàn thành. Ta không hạ sát hẳn, phản gián sẽ không thể ngờ vực ta nữa.

— Nhưng nếu Ramiré tố cáo ta với phản gián ?

— À, cái đó là điều tôi đang cân nhắc. Có thể vì không được lãnh ba ngàn đô la, Ramiré nổi cáu và đi tố giác. Song tôi không tin Ramiré dám ngồi lê đôi mách với nhà chức trách an ninh Phi. Ramiré khôn lắm, hẳn cuống đại gì cho dầu vào thông lọng. Luật lệ ở đây rất nghiêm ngặt đối với công dân Phi hoạt động cho tình báo ngoại bang. Dầu muốn dầu không, Ramiré sẽ bị buộc tội đồng lõa sát nhân và phá hoại an ninh quốc gia.

Ra tòa, hẳn khó thoát tội tử hình. Muốn sống, hẳn phải ngậm miệng. Vả lại, hẳn có tố giác, ta cũng chẳng ngại. Miễn là anh theo đúng chỉ thị của tôi trong vụ này. Anh có giữ tuyệt đối bí mật không ?

— Thưa có. Từ khi nhận lệnh tiếp xúc với Ramiré tới nay, tôi luôn luôn đề phòng phản gián theo dõi. Tiền đưa cho Ramiré là đô la mua ở Hương cảng. Mọi cuộc tiếp xúc đều diễn ra

trong khu Thành cò, tại những nơi tối om, và tôi đã dùng kính hồng ngoại tuyến để khám phá đối phương.

— Còn chiếc tắc xi chở Ramiré ?

— Tôi đánh cắp được găng cầu Binondó, và đổi số giả. Tôi đeo găng nên không để lại dấu tay.

— Được. Nếu anh bảo mật chu đáo, tôi không lo ngại nữa. Ramiré có diên khùng, tố giác ta với phản gián cũng vô ích, hoàn toàn vô ích. Họ không thể phăng ra chúng ta là ai. Thả hẳn ra, kẻ cũng khá nguy hiểm, nhưng ngược lại, chúng ta được lợi không ít. Hẳn sẽ là miếng thịt thơm tho mà nhà thiện xạ đa mưu treo lơ lửng trên bẫy, chờ thú dữ tới. Nhà thiện xạ khôn ngoan này là ta.

— Thưa, ông định dùng Ramiré làm cái mồi dử địch ?

— Đúng.

Vallep thích chỉ cười vang.

Mel cúi xuống, xúc Ramiré lên vai, thoăn thoắt ra ngoài. Tiếng động cơ nổi lên, rồi bật dần trong bóng đêm dày đặc. Chiếc tắc xi tối tân băng vào trái tim rạo rực của thành phố lạc thú Mani.

Vallep tắt hết đèn trong phòng.

Hắn bước nhẹ nhẹ ra vườn, một khu vườn rộng mênh mông, đầy hương hoa và gió mát.

Hắn huýt sáo miệng. Từ bóng tối đặc sệt, vút ra một khối đen di động to lớn.

Đó là một con chó xù, loại sônôơ (1), cỡ lớn, lông lá rậm rì. Loại bẹt-giê này được huấn luyện riêng để giữ nhà và bảo vệ chủ nhân. Valép âu yếm cũi xuống hôn cái tai vênh và nhọn của con chó thân tín. Con sônôơ gâu gâu lên một tiếng ru ai.

Valép không đặt tên riêng cho con chó. Hắn chỉ gọi nó là sônôơ. Nghe chủ kêu, con bẹt giê đồ sộ nhảy chồm lên, đôi mắt long lanh, lưỡi dài thè ra.

Valép vuốt ve mõm con chó. Nó quỳ xuống, ôm lấy chủ. Con sônôơ này là bạn đồng hành lâu năm và đặc lực của Valép trong đời tình báo vào sinh ra tử. Hơn một lần, hắn thoát chết nhờ sự can thiệp chớp nhoáng và gan dạ của con bẹt-giê. Có con chó bên cạnh, Valép cảm thấy khâu súng lục chỉ là món đồ chơi dành cho con nít.

Hắn tự biết có nhiều kẻ thù. Và kẻ thù nào cũng tìm cách giết hắn. Nhưng trước khi giết Valép họ phải giết con sônôơ. Trong quá khứ, nhiều xác chết vô danh đã nằm vạt ngoài vườn cỏ bị ngoạm đứt. Buổi sáng, Valép sai Mel đào một cái hố, ném xác xuống, rồi vùi đất lại, trồng hoa hồng lên trên.

Valép nhún vai, tiến về phía ga-ra, bên trong có ba chiếc xe hơi cực mạnh. Vịnh Mami ở xa, nhưng gió mát ngoài biển vẫn thổi rào rào vào biệt thự.

Từ ngôi nhà kế cận, vừa nổi lên một điệu luân vũ mê man. Valép liên tưởng đến một cô gái lai Tây ban nha khỏa thân nằm thườn trên nệm trắng

(1) shnauzer

trình. Gái đẹp là món ăn mỗi đêm của Valép. Đêm nay, hắn phải thuê một căn phòng gắn máy lạnh sang trọng trong thị trấn Pasay. Và hắn sẽ ném vào mặt bồi hai trăm pêsô để cung cấp cho hắn một người đàn bà tuyệt đẹp.

Valép cười thâm trong bóng tối.

o-o-o-o-o